

Số: 24 /BC-TSHN-HĐQT

Hà Nội, ngày 25 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO
Tình hình quản trị Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội
(Năm 2023)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội;
- Địa chỉ trụ sở chính: 20 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam;
- Điện thoại: (+84) 24 38345153 Email: seaprodexhanoisph@gmail.com
- Vốn điều lệ: 100.000.000.000 đồng (Viết bằng chữ: Một trăm tỷ đồng);
- Mã chứng khoán: SPH (UPCoM);
- Mô hình quản trị Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội (Công ty): Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) và Tổng giám đốc.

Thực hiện theo quy định của Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và Thông tư số 96/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính ban hành ngày 16/11/2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty báo cáo tình hình quản trị Công ty trong năm 2023, cụ thể như sau:

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ (bao gồm cả các Nghị quyết của ĐHCĐ được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản), cụ thể:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1.	97/NQ-TSHN- ĐHCĐ	24/4/2023	1. Không thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty năm 2022 tại ĐHCĐ thường niên năm 2023; 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS Công ty năm 2022 tại ĐHCĐ thường niên năm 2023; 3. Không thông qua Tờ trình số 75/TTr-TSHN-HĐQT ngày 31/3/2023 về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán; 4. Thông qua Tờ trình số 03/TTr-TSHN-BKS ngày

			<p>31/3/2023 về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập đủ điều kiện theo quy định pháp luật để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty trên cơ sở đề xuất của BKS;</p> <p>5. Thông qua Tờ trình số 76/TTr-TSHN-HĐQT ngày 31/3/2023 về việc báo cáo thù lao HĐQT, BKS trong năm 2022 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2023;</p> <p>6. Không thông qua Tờ trình số 77/TTr-TSHN-HĐQT ngày 31/3/2023 về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022;</p> <p>7. Không thông qua Tờ trình số 78/TTr-TSHN-HĐQT ngày 31/3/2023 về việc thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023;</p> <p>8. Không thông qua Tờ trình số 79/TTr-TSHN-HĐQT ngày 31/3/2023 về việc Thông qua toàn văn Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty;</p> <p>9. Không thông qua Tờ trình số 80/TTr-TSHN-HĐQT ngày 31/3/2023 về việc Thông qua toàn văn Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty;</p> <p>10. Không thông qua Tờ trình số 81/TTr-TSHN-HĐQT ngày 31/3/2023 về việc Thông qua toàn văn Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty;</p> <p>11. Không thông qua Tờ trình số 04/TTr-TSHN-BKS ngày 31/3/2023 về việc thông qua toàn văn Quy chế hoạt động của BKS Công ty;</p> <p>12. Điều khoản thi hành: Nghị quyết này được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội thông qua toàn văn tại Đại hội và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24/4/2023.</p>
2.	284/NQ-TSHN-ĐHĐCĐ	09/10/2023	<p>1. Thông qua việc cập nhật, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty;</p> <p>2. Ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc cập nhật, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty theo đúng quy định của pháp luật;</p> <p>3. Điều khoản thi hành: Nghị quyết này được ĐHĐCĐ theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để cập nhật, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty theo kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 09/10/2023.</p>

II. Hội đồng quản trị Công ty (Năm 2023)

1. Thông tin về Thành viên HĐQT Công ty:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1.	Ông Mai Xuân Phong	Chủ tịch HĐQT	18/4/2022	
2.	Ông Nguyễn Phú Cường	Phó Chủ tịch HĐQT	18/4/2022	
3.	Ông Nguyễn Thành Trung	Thành viên HĐQT	18/4/2022	
4.	Ông Phạm Quốc Anh	Thành viên HĐQT	18/4/2022	
5.	Bà Trần Thị Hiền	Thành viên HĐQT	18/4/2022	

2. Các cuộc họp HĐQT Công ty:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Ông Mai Xuân Phong	17 buổi	100%	
2.	Ông Nguyễn Phú Cường	17 buổi	100%	
3.	Ông Nguyễn Thành Trung	17 buổi	100%	
4.	Ông Phạm Quốc Anh	17 buổi	100%	
5.	Bà Trần Thị Hiền	14 buổi	82,35%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT Công ty đối với Ban Tổng giám đốc:

- HĐQT Công ty thường xuyên kiểm tra và giám sát chặt chẽ Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT;

- HĐQT Công ty luôn theo dõi sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc;

- Yêu cầu Ban Tổng giám đốc hàng tháng báo cáo chi tiết về tình hình hoạt động SXKD của tháng, lũy kế thực hiện đến tháng báo cáo, tình hình thu hồi công nợ. Hàng quý, HĐQT Công ty yêu cầu Ban Tổng giám đốc lập báo cáo tổng kết hàng quý và phương hướng thực hiện kế hoạch SXKD của quý tiếp theo; báo cáo HĐQT về các hoạt động của Công ty nhằm bám sát việc thực hiện kế hoạch được ĐHĐCĐ giao và chủ động đưa giải pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD của Công ty;

- Ban Tổng giám đốc thường xuyên tham khảo ý kiến và thông tin đến HĐQT Công ty các công việc liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty. Khi phát sinh các công việc liên quan đến thẩm quyền của HĐQT, do tính cấp thiết cần có sự thống nhất ý kiến của các thành viên HĐQT và cùng với yêu cầu kịp thời giải quyết tiến độ công việc, HĐQT Công ty sẽ tổ chức các kỳ họp HĐQT định kỳ, bất thường hoặc sẽ tổ chức họp HĐQT theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc họp HĐQT theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện theo đúng thủ tục quy định và được gửi đầy đủ tới các thành viên HĐQT và BKS của Công ty.

- Trong năm 2023, HĐQT Công ty đã tổ chức 7 phiên họp trực tiếp và tổ chức họp HĐQT theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản là: 10 lần và đã ban hành 34 Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

- Từ ngày 05/8/2023, thời hạn giữ chức vụ của Bà Mai Chung Thủy hiện đã hết thời hạn và cần được bổ nhiệm lại. Tuy nhiên, HĐQT Công ty chưa xem xét việc bổ nhiệm lại Bà Mai Chung Thủy giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty như tại Nghị quyết số 269/NQ-TSHN-HĐQT ngày 29/9/2023.

- Ngày 07/11/2023, Ông Phạm Quốc Anh có đơn xin thôi giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty và đơn xin từ nhiệm Thành viên HĐQT. Căn cứ Nghị quyết số 326/NQ-TSHN-HĐQT ngày 17/11/2023 về việc miễn nhiệm và bổ nhiệm chức vụ Tổng giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty, HĐQT thông qua Đơn xin thôi giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty và miễn nhiệm chức vụ Tổng giám đốc của Công ty đối với Ông Phạm Quốc Anh kể từ ngày 17/11/2023. Đồng thời, HĐQT Công ty bổ nhiệm có thời hạn Bà Thiều Thị Thanh Thúy giữ chức vụ Tổng giám đốc (Người đại diện theo pháp luật) và làm Chủ tài khoản Công ty thay cho Ông Phạm Quốc Anh kể từ ngày 17/11/2023. HĐQT sẽ trình ĐHCĐ thường niên năm 2024 xem xét thông qua thủ tục miễn nhiệm vị trí Thành viên HĐQT đối với Ông Phạm Quốc Anh theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT Công ty (nếu có): **Không có.**

5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT Công ty (Năm 2023):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	24/NQ-TSHN-HĐQT	08/02/2023	Nghị quyết về việc tạm phê duyệt mức thù lao HĐQT, BKS và lương Phó chủ tịch HĐQT chuyên trách, Ban điều hành năm 2023	5/5
2.	25/QĐ-TSHN-HĐQT	08/02/2023	Quyết định về việc phê duyệt Thang, bảng lương năm 2023 của Công ty	5/5
3.	26/NQ-TSHN-HĐQT	08/02/2023	Nghị quyết về việc phê duyệt bổ sung đơn giá tiền lương năm 2023	5/5
4.	35/NQ-TSHN-HĐQT	24/02/2023	Nghị quyết về việc chốt danh sách cổ đông Công ty để thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	5/5

5.	48/NQ-TSHN-HĐQT	09/3/2023	Nghị quyết phiên họp HĐQT Công ty được tổ chức vào ngày 9/3/2023 (Phiên họp trực tiếp lần thứ nhất – Năm 2023)	5/5
6.	49/NQ-TSHN-HĐQT	09/3/2023	Nghị quyết phiên họp HĐQT Công ty được tổ chức ngày 9/3/2023 (Phiên họp trực tiếp lần thứ 2 – Năm 2023)	5/5
7.	71/NQ-TSHN-HĐQT	31/3/2023	Nghị quyết phiên họp HĐQT Công ty được tổ chức vào ngày 31/3/2023 (Phiên họp trực tiếp lần thứ ba – Năm 2023)	Đa số các Thành viên HĐQT tán thành
8.	72/NQ-TSHN-HĐQT	31/3/2023	Nghị quyết về việc thông qua thời gian, địa điểm tổ chức và các nội dung tài liệu chuẩn bị cho cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty tổ chức vào ngày 24/4/2023	Đa số các Thành viên HĐQT tán thành
9.	123/NQ-TSHN-HĐQT	18/5/2023	Nghị quyết về việc phê duyệt mức lương Phó chủ tịch HĐQT chuyên trách và Ban điều hành năm 2023, mức thù lao chi trả cho Thành viên HĐQT và BKS năm 2023 của Công ty	5/5
10.	134/NQ-TSHN-HĐQT	31/5/2023	Nghị quyết về việc báo cáo kết quả hoạt động SXKD Quý 1 và kế hoạch triển khai hoạt động SXKD Quý 2 năm 2023; Báo cáo tài chính Quý 1 năm 2023 của Công ty	Đa số các Thành viên HĐQT tán thành
11.	135/QĐ-TSHN-HĐQT	31/5/2023	Quyết định về việc bổ nhiệm Ông Phạm Gia Huy giữ chức vụ Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Kinh tế - Tài chính của Công ty	5/5
12.	136/NQ-TSHN-HĐQT	31/5/2023	Nghị quyết về việc phê duyệt phương án lựa chọn đơn vị tư vấn và dự kiến phương án sử dụng đất đối với điểm đất 20 Láng Hạ	5/5
13.	154/NQ-TSHN-HĐQT	23/6/2023	Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại cán bộ quản lý	Đa số các Thành viên HĐQT tán thành
14.	179/NQ-TSHN-HĐQT	18/7/2023	Nghị quyết về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty	5/5
15.	201/NQ-TSHN-HĐQT	27/7/2023	Về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong 06 tháng đầu năm 2023, Báo cáo tài chính 06 tháng, kế hoạch thực hiện và	Đa số các Thành viên HĐQT tán

			phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh trong 06 tháng cuối năm 2023 (Phiên họp trực tiếp lần thứ tư – Năm 2023)	thành
16.	202/NQ-TSHN-HĐQT	27/7/2023	Nghị quyết về tình hình công nợ của Công ty (Phiên họp trực tiếp lần thứ tư – Năm 2023)	Đa số các Thành viên HĐQT tán thành
17.	203/NQ-TSHN-HĐQT	27/7/2023	Nghị quyết về việc phê duyệt đơn giá tiền lương năm 2023 (Phiên họp trực tiếp lần thứ tư – năm 2023)	5/5
18.	204/NQ-TSHN-HĐQT	27/7/2023	Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại Ông Lại Văn Tiến nắm giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh CTCP XNK Thủy sản Hà Nội - Xi nghiệp Chế biến Thủy sản Xuân Thủy (Phiên họp trực tiếp lần thứ tư – năm 2023)	5/5
19.	224/NQ-TSHN-HĐQT	25/08/2023	Nghị quyết về việc cập nhật, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty	5/5
20.	231/NQ-TSHN-HĐQT	30/08/2023	Nghị quyết về việc chốt danh sách cổ đông Công ty để lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản về việc cập nhật, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty	5/5
21.	239/NQ-TSHN-HĐQT	08/09/2023	Nghị quyết về việc thông qua tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản về việc cập nhật, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty	5/5
22.	245/NQ-TSHN-HĐQT	19/09/2023	Nghị quyết phiên họp Hội đồng quản trị Công ty được tổ chức vào ngày 19/09/2023 – Phiên họp trực tiếp lần thứ năm – Năm 2023	5/5
23.	269/NQ-TSHN-HĐQT	29/09/2023	Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại Bà Mai Chung Thủy giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc	Đa số các Thành viên HĐQT tán thành
24.	282/QĐ-TSHN-HĐQT	06/10/2023	Quyết định về việc thành lập Ban kiểm phiếu, Ban thư ký, Người giám sát kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản	5/5
25.	325/NQ-TSHN-HĐQT	17/11/2023	Phiên họp Hội đồng quản trị CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội được tổ chức vào ngày 17/11/2023 (Phiên họp trực tiếp lần thứ sáu – Năm 2023)	Đa số các Thành viên HĐQT tán thành

26.	326/NQ-TSHN-HĐQT	17/11/2023	Nghị quyết về việc miễn nhiệm và bổ nhiệm chức vụ Tổng giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty	5/5
27.	327/QĐ-TSHN-HĐQT	17/11/2023	Quyết định về việc miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty đối với ông Phạm Quốc Anh	5/5
28.	328/QĐ-TSHN-HĐQT	17/11/2023	Quyết định về việc bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc – Người đại diện theo Pháp luật của Công ty	5/5
39.	334/QĐ-TSHN-HĐQT	17/11/2023	Quyết định về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp	5/5
30.	373/NQ-TSHN-HĐQT	11/12/2023	Nghị quyết về việc bổ sung mức lương năm 2023 của một số chức danh tại Văn phòng Công ty	5/5
31.	405/NQ-TSHN-HĐQT	26/12/2023	Nghị quyết về việc phê duyệt bổ sung đơn giá tiền lương năm 2023 (Phiên họp trực tiếp lần thứ bảy – Năm 2023)	5/5
32.	406/NQ-TSHN-HĐQT	26/12/2023	Nghị quyết về việc tạm phê duyệt mức thù lao HĐQT, BKS và lương Phó chủ tịch HĐQT chuyên trách, Ban điều hành năm 2024 (Phiên họp trực tiếp lần thứ bảy – Năm 2023)	5/5
33.	407/QĐ-TSHN-HĐQT	26/12/2023	Quyết định về việc phê duyệt Thang, bảng lương năm 2024	5/5
34.	408/NQ-TSHN-HĐQT	26/12/2023	Nghị quyết phiên họp HĐQT Công ty được tổ chức vào ngày 26/12/2023 (Phiên họp trực tiếp lần thứ bảy – Năm 2023)	5/5

III. Ban kiểm soát Công ty (Năm 2023)

1. Thông tin về Thành viên BKS Công ty:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1.	Bà Vũ Thị Hồng Gấm	Trưởng ban	Bổ nhiệm Trưởng BKS từ ngày 18/4/2022	Đại học
2.	Ông Lưu Mạnh Cường	Thành viên	Bổ nhiệm Thành viên BKS từ ngày 18/4/2022	Đại học

3.	Ông Lê Mạnh Hùng	Thành viên	Bổ nhiệm Thành viên BKS từ ngày 18/4/2022	Đại học
----	------------------	------------	---	---------

2. Cuộc họp của BKS Công ty:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1.	Bà Vũ Thị Hồng Gấm	5/5	100%	100%	
2.	Ông Lưu Mạnh Cường	5/5	100%	100%	
3.	Ông Lê Mạnh Hùng	5/5	100%	100%	

BKS Công ty tổ chức các buổi làm việc tại Công ty, với các nội dung sau: thẩm định số liệu BCTC quý/ bán niên/ năm; kiểm tra việc ghi chép và lưu trữ hồ sơ, chứng từ kế toán; kiểm tra toàn bộ các hợp đồng mua bán hàng hóa, dịch vụ, gia công và các phương án kinh doanh; rà soát quyết định phân cấp, ủy quyền ký các hợp đồng/ giao dịch; rà soát các nội dung liên quan đến theo dõi, quản lý công nợ khách hàng (hạn mức, xử lý công nợ quá hạn...); kiểm tra hồ sơ kiểm kê, biên bản kiểm kê tiền mặt, tài sản ngắn hạn, đối chiếu công nợ, kiểm kê hàng tồn kho... ; kiểm tra việc thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước, Hợp đồng lao động, Thỏa ước lao động tập thể; thu thập các sổ chi tiết, bảng tính khấu hao, bảng phân bổ chi phí trả trước, bảng cân đối số phát sinh tất cả các tài khoản công nợ...

3. Hoạt động giám sát của BKS Công ty đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý khác và cổ đông của Công ty:

- Thực hiện xem xét giám sát, kiểm tra HĐQT và Ban điều hành của Công ty trong việc quản lý, điều hành, công tác quản trị Công ty và thực hiện các nội dung theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2022 và năm 2023;

- Kiểm tra, giám sát và đánh giá: việc tổ chức thực hiện chiến lược phát triển, kế hoạch kinh doanh; thực trạng hoạt động kinh doanh, thực trạng tài chính của Công ty; việc thực hiện quyền, nghĩa vụ và việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban điều hành Công ty;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính hệ thống, trung thực và mức độ cẩn trọng của Ban điều hành Công ty trong quản lý, điều hành các hoạt động kinh doanh trong năm 2022 và năm 2023; trong công tác kế toán, sổ sách kế toán; trong việc tổ chức kế toán, thống kê và lập BCTC; trong nội dung BCTC Công ty, các phụ lục và tài liệu liên quan;

- Giám sát các hoạt động của Công ty nhằm tuân thủ theo các quy định pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ; giám sát, đánh giá hiệu lực và mức độ tuân thủ các quy chế khác của Công ty;

- Kiểm tra các hoạt động chính của Văn phòng Công ty và các chi nhánh như: công nợ, các hợp đồng mua bán, hợp đồng dịch vụ, hợp đồng vay, chi phí lương, sự phù hợp giữa doanh thu và chi phí ...;

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT, có ý kiến trao đổi với HĐQT và Ban điều hành của Công ty trong việc: Thông qua BCTC đã kiểm toán 2022, các tài liệu trình

ĐHĐCĐ thường niên 2023, xây dựng và thực hiện kế hoạch 2023, công tác bổ nhiệm và điều chuyển nhân sự Ban điều hành Công ty và các chi nhánh ...;

- Trong năm 2023, BKS đã có 05 kỳ làm việc trực tiếp và các kỳ làm việc họp trực tuyến hoặc trao đổi qua các thiết bị liên lạc. Các kỳ làm việc này nhằm để kiểm tra giám sát toàn bộ hoạt động SXKD của Công ty, cụ thể như sau: BCTC đã kiểm toán 2022; các Báo cáo trình ĐHĐCĐ thường niên 2023; BCTC Quý 1, 2, 3/2023, 06 tháng đầu năm 2023; lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2023 của Công ty... Trong đó, BKS Công ty có các đợt kiểm tra quan trọng như sau:

+ Từ ngày 25/5/2023 đến ngày 26/5/2023, theo yêu cầu của cổ đông Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP (Tổng công ty), BKS Công ty đã phối hợp với BKS Tổng công ty đã có đợt kiểm tra, làm việc tại Công ty về việc kiểm tra toàn diện, cụ thể các nội dung liên quan đến việc triển khai thực hiện hoạt động kinh doanh vật tư của Công ty, với các nội dung cụ thể như sau: Thẩm quyền (phân cấp, ủy quyền), quy trình, sự tuân thủ các quy định nội bộ và pháp luật liên quan đến việc triển khai thực hiện hoạt động kinh doanh vật tư của Công ty; Kiểm tra toàn bộ hồ sơ các hợp đồng mua bán vật tư, phương án kinh doanh... liên quan đến công nợ quá hạn; Theo dõi, quản lý và thu hồi công nợ (tài sản đảm bảo, hạn mức nợ, xác nhận đối chiếu công nợ, xử lý công nợ quá hạn...); Các nội dung khác có liên quan. Sau đợt kiểm tra, BKS Công ty cũng đã có Công văn gửi HĐQT Công ty tại số 08/2023/TSHN-BKS ngày 31/5/2023 về việc thông báo kết quả làm việc của BKS Công ty và BKS Tổng công ty tại Sea Hà Nội; đồng thời, BKS Tổng công ty cũng đã có báo cáo đến cổ đông Tổng công ty.

+ BKS Công ty đã thống nhất việc phân công nhiệm vụ và ủy quyền cho Ông Lê Mạnh Hùng thay mặt BKS tiến hành các thủ tục có liên quan theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty; là Người giám sát thực hiện ký Biên bản kiểm phiếu, thực hiện việc giám sát quá trình kiểm phiếu tại ĐHĐCĐ bất thường năm 2023 lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để cập nhật, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty tại Biên bản họp số 11/2023/BBH-TSHN-BKS ngày 05/10/2023.

+ BKS Công ty đã tổ chức đợt kiểm tra và làm việc tại Văn phòng Công ty, Chi nhánh Hà Nội, Chi nhánh Nam Định và Chi nhánh Hải Phòng của Công ty. Tại Công văn số 15/2023/TSHN-BKS ngày 17/11/2023, BKS Công ty có một số lưu ý và kiến nghị gửi Ban điều hành Công ty về việc kết quả làm việc của Ban kiểm soát tại Khối Văn phòng và các Chi nhánh trực thuộc Công ty theo Thông báo số 12/2023/TB-TSHN-BKS ngày 26/10/2023.

3.1. Đối với HĐQT Công ty: Số lượng Thành viên HĐQT trong năm 2023 hoạt động đầy đủ theo đúng quy định. Tính đến hết ngày 31/12/2023, BKS Công ty không nhận được những kiến nghị, yêu cầu thực hiện việc kiểm tra nào đối với HĐQT Công ty hay cá nhân các thành viên HĐQT.

3.2. Đối với Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác: Trong năm 2023, BKS Công ty không nhận được những kiến nghị, yêu cầu thực hiện việc kiểm tra nào đối với Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS:

- BKS Công ty hoạt động độc lập, khách quan trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao nhưng vẫn luôn phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác trong công tác kiểm tra giám sát trên tinh thần xây dựng, hợp tác. Theo sát việc ban hành các Nghị quyết của HĐQT và hoạt động của Ban điều hành, đảm bảo việc

kiểm tra, giám sát được liên tục nhưng không ảnh hưởng tới hoạt động của Công ty;

- Các Biên bản họp và Nghị quyết của HĐQT trong năm 2023 được gửi đầy đủ đến BKS;
- Các cuộc họp của HĐQT trực tiếp hoặc trực tuyến đều được thực hiện đầy đủ việc mời BKS tham dự và các cuộc họp được tổ chức theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản đều được gửi thư điện tử cùng thời điểm đến BKS Công ty;
- Các Quyết định và tài liệu quan trọng do Công ty phát hành được gửi đầy đủ đến BKS cùng thời điểm và theo cách như đối với các thành viên HĐQT;
- Quyền tiếp cận thông tin của BKS được đảm bảo;
- Tính đến hết ngày 31/12/2023, BKS Công ty không nhận được bất cứ kiến nghị, yêu cầu thực hiện việc kiểm tra nào từ phía cổ đông của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Soạn thảo và trình ĐHCĐ thường niên năm 2023 của Công ty Quy chế hoạt động của BKS.

IV. Ban Tổng giám đốc Công ty

STT	Thành viên Ban Tổng giám đốc	Ngày/tháng/năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm Thành viên Ban Tổng giám đốc
1.	Ông Phạm Quốc Anh – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	03/11/1983	Thạc sỹ	Miễn nhiệm Tổng Giám đốc ngày 17/11/2023
2.	Bà Thiều Thị Thanh Thủy – Tổng Giám đốc	24/05/1975	Thạc sỹ	Bổ nhiệm Tổng Giám đốc: Từ ngày 17/11/2023
3.	Bà Mai Chung Thủy – Phó Tổng giám đốc	14/12/1976	Cử nhân kinh tế	Hết thời hạn và chưa xem xét bổ nhiệm lại Phó Tổng giám đốc từ ngày 05/08/2023

V. Kế toán trưởng Công ty

Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Phạm Gia Huy	30/9/1989	Thạc sỹ kinh tế	Bổ nhiệm Kế toán trưởng từ ngày 01/6/2023

VI. Đào tạo về quản trị Công ty

Trong năm 2023, Công ty đã chủ động xây dựng kế hoạch, đưa ra giải pháp cụ thể

theo quy định về quản trị Công ty để các thành viên HĐQT, BKS, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Thư ký HĐQT cùng các cán bộ quản lý khác tùy theo từng thời điểm, tùy từng vị trí công tác và chuyên môn nghiệp vụ để tham gia một số chương trình đào tạo, hội thảo, hội nghị và các lớp đào tạo ngắn hạn, dài hạn khác để nâng cao nghiệp vụ, cập nhật các thông tin, kiến thức về chuyên môn của mình.

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

Phụ lục I: Danh sách về người có liên quan của Công ty (năm 2023), được đính kèm.

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Phụ lục II: Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ (năm 2023), được đính kèm.

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ Công ty với công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: **Không có.**

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà Thành viên HĐQT, Thành viên BKS, Tổng giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc Thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

Tính đến hết ngày 31/12/2023, Công ty mua hàng của công ty mà Thành viên HĐQT đang là Thành viên HĐQT của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn, giá trị giao dịch: **3.578.537.500 đồng** (*Viết bằng chữ: Ba tỉ năm trăm bảy mươi tám triệu năm trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng*). Tính đến hết ngày 11/4/2023, Ông Mai Xuân Phong đã không còn là Chủ tịch HĐQT của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn.

4.2. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của Thành viên HĐQT, Thành viên BKS, Tổng giám đốc và người quản lý khác là Thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành: **Không có.**

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với Thành viên HĐQT, Thành viên BKS, Tổng giám đốc và người quản lý khác: **Không có.**

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ Công ty:

Phụ lục III: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (năm 2023), được đính kèm.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: **Không có.**

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

Không có.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BDH;
- Lưu: VT, TK HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Mai Xuân Phong

PHỤ LỤC I

Danh sách về người có liên quan của Công ty (năm 2023)

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị Công ty số: ~~2.4~~ /BC-TSHN-HĐQT ngày ~~2.5~~ tháng 01 năm 2024)

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ									
1.	Mai Xuân Phong	001C534249 - Chứng khoán Bảo Việt	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Số 038073014756, ngày cấp 01/05/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	B1501, CC The Gold View, 346 Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4, TP.HCM	18/4/2022		Bổ nhiệm	Chủ tịch Hội đồng quản trị - Đại diện phân vốn Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP
1.1	Bố: Mai Xuân Thảo		Không	Số 038035000637, ngày cấp 17/8/2020 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Căn hộ 1510 Tòa 24 T3 TX Complex, số 6 Lê Văn Thiêm, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, Hà Nội				Không
1.2	Anh: Mai Xuân Phương		Không	Số 038062000087, ngày cấp 18/6/2020 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Căn hộ 1510 Tòa 24 T3 TX Complex, số 6 Lê Văn Thiêm, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, Hà Nội				Không
1.3	Chị: Mai Thị Xuân Hương		Không	Số 171443747, ngày cấp 11/11/2011 tại Công an Tỉnh Thanh Hóa	114 Đường Trịnh Khả, Phường Đông Vệ, TP Thanh Hóa, Tỉnh Thanh Hóa				Không
1.4	Chị: Mai Thị Xuân Hoa		Không	Số 038166008504, ngày cấp 17/8/2020 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Căn hộ 1510 Tòa 24 T3 TX Complex, số 6 Lê Văn Thiêm, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, Hà Nội				Không

1.5	Mẹ vợ: Lưu Thị Tình		Không	Số 010068320, ngày cấp 15/3/2012 tại Công an TP. Hà Nội	Ngõ 99 Phố Vọng Hà, Phường Chương Dương, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội				Không
1.6	Vợ: Lương Ngọc Hương		Không	Số 001175023127, ngày cấp 27/04/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	B1501, CC The Gold View, 346 Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4, TP.HCM				Không
1.7	Con ruột: Mai Lương Ngọc Hân		Không	Số 001300001751, ngày cấp 29/04/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	B1501, CC The Gold View, 346 Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4, TP.HCM				Không
1.8	Con ruột: Mai Xuân Phúc		Không	Số 001205012179, ngày cấp 30/01/2020 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	B1501, CC The Gold View, 346 Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4, TP.HCM				Không
1.9	Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP		Tổ chức có liên quan – Thành viên Hội đồng quản trị, kiêm Tổng giám đốc	GCNĐKDN số 0310745210 ngày cấp 16/08/2023 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.HCM	2-4-6 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM	Tháng 04/2020			Tổ chức có liên quan – Cổ đông nhà nước, cổ đông lớn (cổ đông sở hữu trên 5%)
2.	Nguyễn Phú Cường	006C080401	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị	Số 025068000093, ngày cấp 24/06/2021, nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH	15-17 Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội	18/4/2022		Bổ nhiệm	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị - Cổ đông lớn (cổ đông sở hữu trên 5%)
2.1	Bố: Nguyễn Đăng Thông		Không	011609340 ngày 22/9/2003, Hà Nội	Hoàng Cầu, Hà Nội				Không
2.2	Mẹ: Vi Thị Loan		Không	011558523, ngày 10/11/2003, Hà Nội	Hoàng Cầu, Hà Nội				Không
2.3	Vợ: Phan Thị Thanh Thùy	006C067455	Không	001169002922, ngày 20/04/2015, Hà Nội	15-17 Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội				Cổ đông
2.4	Con: Nguyễn Phan Khánh Linh		Không	001193000267, Hà Nội	Ở Mỹ				Không

2.5	Con: Nguyễn Phan Anh		Không	001200010116 ngày 24/6/2021, Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Ở Mỹ				Không
2.6	Em ruột: Nguyễn Hữu Trung		Không	011354430, ngày 16/6/2009, Hà Nội	Chung cư Royal City, Hà Nội				Không
2.7	Em dâu: Dương Thị Lan Hương	006C080333	Không	001173000006, ngày 01/10/2012, Hà Nội	Chung cư Royal City, Hà Nội				Cổ đông
2.8	Em: Nguyễn Tiến Dũng		Nhân viên	025075000008, ngày 02/4/2013, Hà Nội	Hoàng Cầu, Hà Nội				Nhân viên
3.	Phạm Quốc Anh	058C193193	Thành viên Hội đồng quản trị	001083049031 04/07/2022 Cục cảnh sát QLHC về TTXH	20 Láng Hạ - P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Tp. Hà Nội	18/4/2022		Bổ nhiệm	Thành viên Hội đồng quản trị - Đại diện phần vốn Tổng công ty Thủy sản Việt Nam - CTCP
3.1	Bố đẻ: Phạm Quốc Đạt		Không	012134741 21/3/2013 Công an Hà Nội	174 Mai Anh Tuấn - Ba Đình - HN				Không
3.2	Mẹ đẻ: Trần Thị Kim Oanh		Không	001160020668 21/1/2020 Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	174 Mai Anh Tuấn - Ba Đình - HN				Không
3.3	Mẹ vợ: Hoàng Thị Thanh Thủy		Không	001162010210 16/12/2016 Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 9 Ngõ 415 Kim Mã - Ba Đình - HN				Không
3.4	Vợ: Dương Hoàng Kim Ngân		Không	001185004549 10/4/2015 Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	P123222 - KĐT Times City - Minh Khai - HN				Không
3.5	Con: Phạm Ngân Giang		Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	P123222 - KĐT Times City - Minh Khai - HN				Không

3.6	Con: Phạm Anh Khôi		Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	P123222 – KĐT Times City – Minh Khai – HN				Không
3.7	Em ruột: Phạm Quốc Minh		Không	012848392 19/2/2006 Công an Hà Nội	174 Mai Anh Tuấn – Ba Đình – HN				Không
3.8	Em dâu: Trần Thu Trang		Không	273471774 31/12/2008 Công an Bà Rịa – Vũng Tàu	174 Mai Anh Tuấn – Ba Đình – HN				Không
4.	Nguyễn Thành Trung	009C076919	Thành viên Hội đồng quản trị	Số 030081019002, ngày cấp 12/08/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 41 đường 20, KP4, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	18/4/2022		Bổ nhiệm	Thành viên Hội đồng quản trị - Đại diện phân vốn Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP
4.1	Bố ruột: Nguyễn Hải Đăng		Không	Số 030040005904, ngày cấp 09/07/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 41 đường 20, KP4, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh				Không
4.2	Mẹ ruột: Nguyễn Thị Phương		Không	Số 030147007075, ngày cấp 10/08/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 41 đường 20, KP4, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh				Không
4.3	Chị ruột: Nguyễn Thị Hà		Không	Số 030170006279, ngày cấp 19/05/2020 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	172 Kha Vạn Cân, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. HCM				Không
4.4	Chị ruột: Nguyễn Hải An		Không	Số 030176012827, ngày cấp 17/08/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 41 đường 20, KP4, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh				Không
4.5	Anh ruột: Nguyễn Trần Bắc		Không	Số 030079002349, ngày cấp 21/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về	Số 41 đường 20, KP4, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh				Không

				TTXH				
4.6	Em ruột: Nguyễn Ngọc Thủy		Không	Số 079183025061, ngày cấp 17/08/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 41 đường 20, KP4, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh			Không
4.7	Mẹ vợ: Lê Thị Xuân Hương		Không	Số 051149007036, ngày cấp 27/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 41, Thôn 10, xã Liên Đầm, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đông;			Không
4.8	Vợ: Nguyễn Thị Tường Vy		Không	Số 068181004898, ngày cấp 12/08/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 41 đường 20, KP4, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh			Không
4.9	Con ruột: Nguyễn Doãn Minh Khôi		Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	Số 41 đường 20, KP4, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh			Không
4.10	Con ruột: Nguyễn Doãn Minh Huy		Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	Số 41 đường 20, KP4, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh			Không
4.11	Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP		Tổ chức có liên quan - Phó Tổng giám đốc	GCNĐKDN số 0310745210 ngày cấp 16/08/2023 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.HCM	2-4-6 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM	Tháng 02/2020		Tổ chức có liên quan – Cổ đông nhà nước, cổ đông lớn (cổ đồng sở hữu trên 5%)
4.12	CTCP Công nghiệp Thủy sản		Tổ chức có liên quan – Chủ tịch Hội đồng quản trị	GCNĐKDN số 0302166033 ngày cấp 12/7/2018 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.HCM	244 Bùi văn Ba, P. Tân Thuận Đông, Q.7, TP. HCM	Tháng 04/2023		Tổ chức có liên quan
4.13	CTCP Đồ hộp Hạ Long		Tổ chức có liên quan - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị	GCNĐKDN số 0200344752 ngày cấp 05/3/1999 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. Hải Phòng	71 Lê Lai, P. Máy Chai, Q. Ngô Quyền, TP. Hải Phòng.	Tháng 06/2022		Tổ chức có liên quan

5.	Trần Thị Hiền		Thành viên Hội đồng quản trị	042176000481, 02/01/2019, Cục QLHC về TTXH	Nhà C10 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.	18/04/2022		Bộ nhiệm	Thành viên Hội đồng quản trị
5.1	Bố đẻ: Trần Văn Du		Không	091706822, 13/03/2010, Công An tỉnh Thái Nguyên	Tổ 15 Phường Đồng Quang, TP Thái Nguyên				Không
5.2	Mẹ đẻ: Trịnh Thị Thao		Không	091868043, 13/03/2010, Công An tỉnh Thái Nguyên	Tổ 15 Phường Đồng Quang, TP Thái Nguyên				Không
5.3	Bố chồng: Phạm Xuân Diệu		Không	033045000424, 19/12/2016, Cục QLHC về TTXH	Thôn Đức Nhuận, xã Dạ Trạch, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên				Không
5.4	Mẹ chồng: Nguyễn Thị Thơ		Không	033147000601, 19/12/2016, Cục QLHC về TTXH	Thôn Đức Nhuận, xã Dạ Trạch, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên				Không
5.5	Anh trai: Trịnh Thanh Hải		Không	030067011508 ngày cấp 27/06/2021 tại Cục CS Quản lý HC về TTXH	SN 35E tổ 10, phường Tân Thịnh, TP Thái Nguyên				Không
5.6	Chị dâu: La Thị Lan		Không	090630589, 16/06/2017, CA tỉnh Thái Nguyên	SN 35E tổ 10, phường Tân Thịnh, TP Thái Nguyên				Không
5.7	Chị gái: Trần Thị Hà		Không	090705056, 26/03/2013, CA Thái Nguyên	Tổ Cầu Trắng, TT Đu, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên				Không
5.8	Anh rể: Trần Ngọc Tuyết		Không	090637665, 11/07/2019, CA tỉnh Thái Nguyên.	Tổ Cầu Trắng, TT Đu, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên				Không
5.9	Chồng: Phạm Văn Hùng		Không	010072000010, 21/04/2020, Cục QLHC về TTXH	Nhà C10 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.				Không

5.10	Con: Phạm Trần Mai Linh		Không	001304006871, 08/12/2021, Cục QLHC về TTXH.	P402, Nhà C10 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.				Không
5.11	Con: Phạm Trường Giang		Không	001207061525, 21/03/2022, Cục QLHC về TTXH	P402, Nhà C10 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.				Không
BAN KIỂM SOÁT									
6.	Vũ Thị Hồng Gấm		Trưởng Ban kiểm soát	Số 036172009920, ngày cấp 20/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	62/29/17 Lâm Văn Bền, Quận 7, TP.HCM	18/4/2022		Bổ nhiệm	Trưởng Ban kiểm soát
6.1	Bố ruột: Vũ Văn Cáo		Không	Số 036044003989, ngày cấp 09/7/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Trung Nghĩa, Xã Liên Minh, Huyện Vụ Bản, Tỉnh Nam Định				Không
6.2	Mẹ ruột: Phạm Thị Tuyết Nhung		Không	Số 036148012147, ngày cấp 12/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Trung Nghĩa, Xã Liên Minh, Huyện Vụ Bản, Tỉnh Nam Định				Không
6.3	Mẹ chồng: Ngô Thị Mai Hiền		Không	Số 015140000067, ngày cấp 13/4/2021 tại Cục ĐKQLCT & DLQG về DC	Số 504 Điện Biên, Phường Yên Ninh, TP. Yên Bái, Tỉnh yên Bái				Không
6.4	Em ruột: Vũ Thị Hồng Vinh		Không	Số 036175000174, ngày cấp 17/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	618 Trần Huy Liệu, TP. Nam Định				Không
6.5	Em rể: Nguyễn Xuân Tiên		Không	Số 036070021168, ngày cấp 07/01/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	618 Trần Huy Liệu, TP. Nam Định				Không
6.6	Em ruột: Vũ Thị Hồng Chiên		Không	Số 036181012171, ngày cấp 20/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	301/31 Trần Xuân Soạn, Quận 7, TP.HCM				Không
6.7	Chồng: Hà		Không	Số 015065000045,	62/29/17 Lâm Văn				Không

	Quyết Chiến			ngày cấp 27/6/2019 tại Cục ĐKQLCT & DLQG về DC	Bên, Quận 7, TP.HCM				
6.8	Con ruột: Hà Vũ Phương Thảo		Không	Số 010197001056, ngày cấp 20/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	62/29/17 Lâm Văn Bên, Quận 7, TP.HCM				Không
6.9	Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP		Tổ chức có liên quan – Kế toán trưởng	GCNĐKDN số 0310745210 ngày cấp 16/08/2023 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.HCM	2-4-6 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM	Tháng 10/2020			Tổ chức có liên quan – Cổ đông nhà nước, cổ đông lớn (cổ đông sở hữu trên 5%)
7.	Lưu Mạnh Cường	021C499146 003C189102 004C068508 077C084259	Thành viên Ban kiểm soát	Số 079095010881, ngày cấp 26/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Chung cư Masteri Thảo Điền - T3, 159 Võ Nguyên Giáp, Phường Thảo Điền, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	18/4/2022		Bổ nhiệm	Thành viên Ban kiểm soát
7.1	Bố ruột: Lưu Phùng Tiến		Không	Số 079070036320, cấp ngày 07/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	86/11 Mai Văn Ngọc, P.10, Q. Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh				Không
7.2	Mẹ ruột: Nguyễn Thị Nguyệt Thu		Không	Số 083171001049, cấp ngày 07/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	86/11 Mai Văn Ngọc, P.10, Q. Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh				Không
7.3	Em ruột: Lưu Bình An		Không	Số 079200007301, cấp ngày 21/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Chung cư Landmark 1, Khu đô thị Vinhomes Central Park, 720A Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh				Không
7.4	Em ruột: Lưu Thiên Ái		Không	Số 079304026225, cấp ngày 20/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Chung cư Landmark 1, Khu đô thị Vinhomes Central Park, 720A Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh				Không

7.5	Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP		Tổ chức có liên quan - Chuyên viên Quản lý Danh mục đầu tư	GCNĐKDN số 0310745210 ngày cấp 16/08/2023 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.HCM	2-4-6 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM	Tháng 10/2020			Tổ chức có liên quan – Cổ đông nhà nước, cổ đông lớn (cổ đông sở hữu trên 5%)
7.6	CTCP Cơ khí Đóng tàu Thủy sản Việt Nam		Tổ chức có liên quan - Thành viên Ban kiểm soát	GCNĐKDN số 0200140967 ngày cấp 11/12/2006 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.Hải Phòng	Số 2 Phan Đình Phùng, Phường Hạ Lý, Quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng.	Tháng 06/2022			Tổ chức có liên quan
7.7	CTCP Vật tư Thủy sản Việt Nam		Tổ chức có liên quan - Thành viên Ban kiểm soát	GCNĐKKD số 0200287409 ngày cấp 06/11/2012 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.Hải Phòng	Số 226 Lê Lai, P. Máy Chai, Q. Ngô Quyền, TP. Hải Phòng	Từ 10/2021			Tổ chức có liên quan
7.8	CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung		Tổ chức có liên quan - Thành viên Ban kiểm soát	GCNĐKKD số 0400100778, ngày cấp 14/12/2006 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.Đà Nẵng	Số 01 Bùi Quốc Hưng, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, Thành phố Đà Nẵng	Tháng 4/2022			Tổ chức có liên quan
8.	Lê Mạnh Hùng	003C116743 CK SSI	Thành viên Ban kiểm soát và Phó Phòng Kinh doanh	Số 001069024814, ngày cấp 25/04/2022 tại Cục QLHC về TTXH	15 Ngõ 119/24 Hồ Đắc Di, P Nam đồng, Q Đống Đa, Hà Nội	18/4/2022		Bổ nhiệm	Thành viên Ban kiểm soát và Phó Phòng Kinh doanh
8.1	Bố vợ: Nam Ngọc Giao		Không	Số 011036001546, ngày cấp 20/10/2018 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	B205-78 Láng hạ - P.Láng hạ - Q.Đống Đa - Hà Nội				Không
8.2	Mẹ vợ: Nguyễn Bội Hoàn		Không	Số 001140003393, ngày cấp 20/10/2018 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	B205-78 Láng hạ - P.Láng hạ - Q.Đống Đa - Hà Nội				Không
8.3	Chị gái: Lê Thị Ánh Tuyết		Không	Số 001159010496, ngày cấp 18/07/2017 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	217 Phố Vọng- P.Đông tâm - Q. Hai Bà Trưng – Hà Nội				Không

8.4	Chị gái: Lê Thị Lan Xuân		Không	Số 010148028, ngày cấp 24/11/2005 tại Công an Hà Nội	Số 1 ngách 30 ngõ Tân Lạc - Đại La - P.Trương Định - Q.Hai Bà Trưng - Hà Nội				Không
8.5	Chị gái: Lê Thị Xuân Sinh		Không	Số 011072593, ngày cấp 13/11/2007 tại Công an Hà Nội	104-E4 Bách khoa - P.Bách khoa - Q.Hai Bà Trưng - Hà Nội				Không
8.6	Vợ: Nam Thị Thu Hương	0001003682 CK VNDIRECT	Không	Số 001171028043, ngày cấp 11/04/2022 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	15 Ngõ 119/24 Hồ Đắc Di - P.Nam đồng - Q.Đống Đa - Hà Nội				Không
8.7	Con ruột: Lê Hương Bảo Linh		Không	Số 013466739, ngày cấp 11/02/2012 tại Công an Hà Nội	15 Ngõ 119/24 Hồ Đắc Di-P.Nam đồng - Q.Đống Đa - Hà Nội				Không
8.8	Con ruột: Lê Hương Hà Linh		Không	Số 001304017136, ngày cấp 10/04/2019 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	15 Ngõ 119/24 Hồ Đắc Di-P.Nam đồng - Q.Đống Đa - Hà Nội				Không
BAN TỔNG GIÁM ĐỐC									
9.	Thiều Thị Thanh Thủy	018C105364	Tổng giám đốc	Số 033175015079, ngày cấp 18/12/2021, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	303 Tập thể Bộ Thủy sản, P. Ngọc Khánh, Q. Ba Đình, Tp. Hà Nội	17/11/2023		Bổ nhiệm	Tổng giám đốc
9.1	Mẹ chồng: Nguyễn Thị Sáu		Không	Số 052150000005, cấp ngày 07/05/2021, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Ngõ 59 Chùa Láng, P. Láng Thượng, Q. Đống Đa, Tp. Hà Nội.				Không
9.2	Chồng: Hồ Hồng Việt	003C487745	Không	Số 001075001387, cấp ngày 06/08/2022, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	303 Tập thể Bộ Thủy sản, P. Ngọc Khánh, Q. Ba Đình, Tp. Hà Nội				Không

9.3	Con trai: Hồ Minh Quang		Không	Số 001203009355, cấp ngày 24/06/2022, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	303 Tập thể Bộ Thủy sản, P. Ngọc Khánh, Q. Ba Đình, Tp. Hà Nội					Không
9.4	Chị gái: Thiều Thị Thanh Hương		Không	Số 040165000344, cấp ngày 22/12/2021, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	P.2004/A2, CC Hong Kong Tower, 43A Đê La Thành, P. Láng Thượng, Q. Đống Đa, Tp. Hà Nội.					Không
9.5	Anh rể: Hoàng Ngọc Phương		Không	Số 024058000240, cấp ngày 22/12/2021, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	P.2004/A2, CC Hong Kong Tower, 43A Đê La Thành, P. Láng Thượng, Q. Đống Đa, Tp. Hà Nội.					Không
9.6	Chị gái: Thiều Thị Thanh Hà		Không	Số N1973752, cấp ngày 30/7/2018, Đại sứ quán Việt Nam tại Đức	Béc-lin, Đức.					Không
9.7	Chị gái: Thiều Thị Thanh Thủy		Không	Số 040172000123, cấp ngày 09/5/2021, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 40, cụm 5, P. Xuân La, Q. Tây Hồ, Tp. Hà Nội					Không
9.8	Anh rể: Lê Quang Hùng		Không	Số 037067000342, cấp ngày 16/09/2022, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 40, cụm 5, P. Xuân La, Q. Tây Hồ, Tp. Hà Nội.					Không
10.	Mai Chung Thủy		Phó Tổng giám đốc	Số 001176024153, ngày cấp 02/12/2019, Cục Cảnh sát QLHC về trật tự XH	Phòng 501, B21, Nam Thành Công, Hà nội	03/8/2020	05/08/2023	Miễn nhiệm		Phó Tổng giám đốc
10.1	Bố chồng: Nguyễn Phương Ngôn		Không	Số 033045000106, ngày cấp 11/6/2015, Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Phòng 501, B21, Nam Thành Công, Hà nội					Không

10.2	Mẹ chồng: Luong Thị Cẩm		Không	Số 031151001699, ngày cấp 18/9/2018, Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Phòng 501, B21, Nam Thành Công, Hà nội				Không
10.3	Chồng: Nguyễn Văn Hùng		Không	Số 031076000104, ngày cấp 26/6/2014, Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Phòng 501, B21, Nam Thành Công, Hà nội				Không
10.4	Con gái: Nguyễn Mai Thùy Dương		Không	Số 001305006448, ngày cấp 26/11/2019, Cục Cảnh Sát QL Hành Chính Về Trật Tự Xã Hội	Phòng 501, B21, Nam Thành Công, Hà nội				Không
10.5	Con trai: Nguyễn Đăng Phú Đức		Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	Phòng 501, B21, Nam Thành Công, Hà nội				Không
10.6	Em trai: Mai Xuân Tứ		Không	Số 001084031461, ngày cấp 30/8/2018, Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 3D ngách 6/6 Đội Nhân, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Hà Nội				Không
10.7	Em dâu: Ngô Thùy My		Không	Số 001191016751, ngày cấp 07/09/2018, Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 3D ngách 6/6 Đội Nhân, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Hà Nội				Không
KẾ TOÁN TRƯỞNG									
11.	Phạm Gia Huy		Kế toán trưởng	001089005753, cấp ngày 27/04/2021, Cục QLHC về TTXH	Tổ 4, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội	01/06/2023		Bổ nhiệm	Kế toán trưởng
11.1	Mẹ: Nguyễn Thị Huyền		Không	031161002055, cấp ngày 24/06/2021, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 4, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội				Không
11.2	Vợ: Vũ Thị Kim		Không	036191005217, cấp	Tổ 4, Phường Phú				Không

	Anh			ngày 10/07/2021, Cục QLHC về TTXH	Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội				
11.3	Con: Phạm Gia Linh		Không	Còn nhỏ	Tổ 4, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội				Không
11.4	Con: Phạm Vũ Lan Khuê		Không	Còn nhỏ	Tổ 4, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội				Không
11.5	Bố vợ: Vũ Văn Viên		Không	036067003321, cấp ngày 25/04/2021, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Đội 5, thôn Nam Lạng, Xã Trục Tuấn, Huyện Trục Ninh, Tỉnh Nam Định				Không
11.6	Mẹ vợ: Trần Thị Phụng		Không	036168002076, Cấp ngày 25/04/2021 Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Đội 5, thôn Nam Lạng, Xã Trục Tuấn, Huyện Trục Ninh, Tỉnh Nam Định				Không
11.7	Chị dâu: Lê Thị Hải Yến		Không	001189012521, cấp ngày 24/06/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 4, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội.				Không

NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ KIỂM THƯ KÝ CÔNG TY

12.	Đặng Thị Thoi	021C107702	Người phụ trách quản trị kiểm Thư ký Công ty – Phó phòng Kế toán Tài chính	033183008460, ngày 26/05/2023, Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH.	CT1-A10 KĐT Nam Trung Yên, P.Yên Hòa, Q.Cầu Giấy, TP. Hà Nội	23/7/2020	Bộ nhiệm	Người phụ trách quản trị kiểm Thư ký Công ty - Phó phòng Kế toán Tài chính
12.1	Bố đẻ: Đặng Quang Tư		Không	145681934 28/05/2011 CA Hưng Yên	Thôn Yên Đô, xã Tân Việt, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên			Không
12.2	Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Hoạt		Không	033154004716 25/04/2021, Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Thôn Yên Đô, xã Tân Việt, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên			Không
12.3	Bố chồng: Lê Xuân Đương		Không	030042000535, 21/03/2018 Cục Cảnh sát	Thôn Châu Khê, Xã Thúc Kháng, Huyện Bình Giang Tỉnh Hải			Không

				ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Dương				
12.4	Mẹ chồng: Lê Thị Chiên		Không	140092266, 18/07/2011, CA Hải Dương	Thôn Châu Khê, Xã Thúc Kháng, Huyện Bình Giang Tỉnh Hải Dương				Không
12.5	Chồng: Lê Đức Mạnh		Không	030076009127, 28/3/2021, Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	CT1-A10 KĐT Nam Trung Yên, P.Yên Hòa, Q.Cầu Giấy, TP. Hà Nội				Không
12.6	Con trai: Lê Đức Anh		Không	030206000728, ngày 28/3/2022, Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	CT1-A10 KĐT Nam Trung Yên, P.Yên Hòa, Q.Cầu Giấy, TP. Hà Nội				Không
12.7	Con trai: Lê Đức Quân		Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	CT1-A10 KĐT Nam Trung Yên, P.Yên Hòa, Q.Cầu Giấy, TP. Hà Nội				Không
12.8	Anh trai: Đặng Ngọc Thị		Không	145011821, 05/04/2014, CA Hưng Yên	Thôn Yên Đô, xã Tân Việt, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên				Không
12.9	Chị gái: Đặng Thị Thao		Không	033181000557, 21/9/2021, Cục CS QLHC về TTXH	Thôn Yên Đô, xã Tân Việt, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên				Không
12.10	Em gái: Đặng Thị Lan Hương		Không	033188014532, 13/7/2022, Cục CS QLHC về TTXH	Yên Mỹ, Hưng Yên				Không
CỔ ĐÔNG LỚN									
13.	Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP		Cổ đông nhà nước - cổ đông lớn (cổ đông sở hữu trên 5%)	GCNĐKDN số 0310745210 ngày 16/08/2023 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.HCM	2-4-6 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM			Cổ đông nhà nước - cổ đông lớn	CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội là Công ty con của Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP, Tổng công ty sở hữu: 5.934.000 cổ phiếu, chiếm 59,34% vốn điều lệ của Công ty
13.01	Hoàng Ngọc		Chủ tịch Hội	Số 001075025146,	10A Phạm Đình Hồ,				Người quản lý của

	Thạch		đồng quản trị SEAPRODEX	ngày cấp 15/06/2020 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	P. Phạm Đình Hồ, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội				SEAPRODEX
13.02	Đình Tiến Long		Thành viên Hội đồng quản trị SEAPRODEX	Số 014082000072, ngày cấp 09/03/2017 tại Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư	Chung cư Vinhomes Greenbay, số 7 Đại lộ Thăng Long, P. Mễ Trì, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội				Người quản lý của SEAPRODEX
13.03	Mai Xuân Phong	001C534249	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc SEAPRODEX	Số 038073014756, ngày cấp 01/05/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	B1501, CC The Gold View, 346 Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4, TP.HCM				Người quản lý và Người đại diện theo pháp luật của SEAPRODEX
13.04	Lương Thị Thu Hương		Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng giám đốc SEAPRODEX	Số 001181017108, ngày cấp 22/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	64 Lê Lai, Phường 12, Tân Bình, TP Hồ Chí Minh				Người quản lý của SEAPRODEX
13.05	Bùi Thị Thanh An		Thành viên Hội đồng quản trị SEAPRODEX	Số 079176026986, ngày cấp 10/07/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	11A Nam Thông 3, Khu phố 6, Phường Tân Phú, Quận 7, TP Hồ Chí Minh				Người quản lý của SEAPRODEX
13.06	Nguyễn Thành Trung		Phó Tổng giám đốc SEAPRODEX	Số 030081019002, ngày cấp 12/08/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 41 đường 20, KP4, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh				Người quản lý của SEAPRODEX
13.07	Lê Vĩnh Hòa		Phó Tổng giám đốc SEAPRODEX	Số 048082006750, ngày cấp 10/02/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Căn hộ B14.04 chung cư Jamona Heights, 210 Bùi Văn Ba, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP.HCM				Người quản lý của SEAPRODEX
13.08	Vũ Thị Hồng Gấm		Kế toán trưởng SEAPRODEX	Số 036172009920, ngày cấp 20/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	62/29/17 Lâm Văn Bền, Quận 7, TP.HCM				Người quản lý của SEAPRODEX

14.	Nguyễn Phú Cường	006C080401	Cổ đông lớn (cổ đông sở hữu trên 5%)	Số 025068000093, ngày cấp 24/06/2021, tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	15-17 Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội			Cổ đông lớn	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị - Sở hữu: 2.400.000 cổ phiếu, chiếm 24% vốn điều lệ của Công ty
-----	------------------	------------	---	---	--------------------------------------	--	--	-------------------	---

PHỤ LỤC II

Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ (năm 2023)

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị Công ty số: 4/BC-TSHN-HĐQT ngày 25 tháng 01 năm 2024)

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
GIAO DỊCH MUA HÀNG (Tính đến hết ngày 31/12/2023)								
1.	Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP	Cổ đông lớn (Tổng công ty sở hữu 5.934.000 cổ phần, chiếm 59,34% vốn điều lệ của Công ty) và có 03 Thành viên Đại diện vốn là Thành viên HĐQT	GCNĐKDN số 0310745210 ngày cấp 16/08/2023 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.HCM	2-4-6 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM	Năm 2023		3.600.928.500 VND	Mua hàng

PHỤ LỤC III

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (năm 2023)

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị Công ty số: ~~4~~ /BC-TSHN-HDQT ngày ~~25~~ tháng 01 năm 2024)

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (ngày ĐK cuối cùng 15/09/2023)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ								
1.	Mai Xuân Phong	001C534249 - Chứng khoán Bảo Việt	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Số 038073014756, ngày cấp 01/05/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	B1501, CC The Gold View, 346 Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4, TP.HCM	2.434.000 cổ phiếu	chiếm 24,34% vốn điều lệ	Chủ tịch Hội đồng quản trị - Đại diện phần vốn Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP
1.1	Bố: Mai Xuân Thảo		Không	Số 038035000637, ngày cấp 17/8/2020 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Căn hộ 1510 Tòa 24 T3 TX Complex, số 6 Lê Văn Thiêm, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
1.2	Anh: Mai Xuân Phương		Không	Số 038062000087, ngày cấp 18/6/2020 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Căn hộ 1510 Tòa 24 T3 TX Complex, số 6 Lê Văn Thiêm, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
1.3	Chị: Mai Thị Xuân Hương		Không	Số 171443747, ngày cấp 11/11/2011 tại Công an Tỉnh Thanh Hóa	114 Đường Trịnh Khả, Phường Đông Vệ, TP Thanh Hóa, Tỉnh Thanh Hóa	0 cổ phiếu	0%	

1.4	Chị: Mai Thị Xuân Hoa		Không	Số 038166008504, ngày cấp 17/8/2020 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Căn hộ 1510 Tòa 24 T3 TX Complex, số 6 Lê Văn Thiêm, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
1.5	Mẹ vợ: Lưu Thị Tinh		Không	Số 010068320, ngày cấp 15/3/2012 tại Công an TP. Hà Nội	Ngõ 99 Phố Vọng Hà, Phường Chương Dương, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
1.6	Vợ: Lương Ngọc Hương		Không	Số 001175023127, ngày cấp 27/04/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	B1501, CC The Gold View, 346 Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4, TP.HCM	0 cổ phiếu	0%	
1.7	Con: Mai Lương Ngọc Hân		Không	Số 001300001751, ngày cấp 29/04/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	B1501, CC The Gold View, 346 Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4, TP.HCM	0 cổ phiếu	0%	
1.8	Con: Mai Xuân Phúc		Không	Số 001205012179, ngày cấp 30/01/2020 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	B1501, CC The Gold View, 346 Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4, TP.HCM	0 cổ phiếu	0%	
1.9	Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP		Tổ chức có liên quan – Thành viên Hội đồng quản trị, kiêm Tổng giám đốc	GCNĐKDN số 0310745210, ngày cấp 16/08/2023 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.HCM	2-4-6 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM	5.934.000 cổ phiếu	59,34%	Tổ chức có liên quan – Cổ đông nhà nước, cổ đông lớn (cổ đông sở hữu trên 5%)
2.	Nguyễn Phú Cường	006C080401	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị	025068000093 24/06/2021, Cục cảnh sát QLHC về TTXH	15-17 Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội	2.400.000 cổ phiếu	24%	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị - Cổ đông lớn (cổ đông sở hữu trên 5%)

2.1	Bố: Nguyễn Đăng Thông		Không	011609340 ngày 22/9/2003, Hà Nội	Hoàng Cầu, Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
2.2	Mẹ: Vi Thị Loan		Không	011558523, 10/11/2003, Hà Nội	Hoàng Cầu, Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
2.3	Vợ: Phan Thị Thanh Thủy	006C067455	Không	001169002922, ngày 20/04/2015, Hà Nội	15-17 Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội	5.000 cổ phiếu	0,05%	Cổ đông
2.4	Con: Nguyễn Phan Khánh Linh		Không	001193000267, Hà Nội	Ở Mỹ	0 cổ phiếu	0%	
2.5	Con: Nguyễn Phan Anh		Không	001200010116 ngày 24/6/2021, Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Ở Mỹ	0 cổ phiếu	0%	
2.6	Em ruột: Nguyễn Hữu Trung		Không	011354430, 16/6/2009, Hà Nội	Chung cư Royal City, Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
2.7	Em dâu: Dương Thị Lan Hương	006C080333	Không	001173000006, 01/10/2012, Hà Nội	Chung cư Royal City, Hà Nội	67.296 cổ phiếu	0,67%	Cổ đông
2.8	Em: Nguyễn Tiến Dũng		Nhân viên	025075000008, 02/4/2013, HN	Hoàng Cầu, Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
3.	Phạm Quốc Anh	058C193193	Thành viên Hội đồng quản trị	001083049031 04/07/2022 Cục cảnh sát QLHC về TTXH	20 Láng Hạ - P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Tp. Hà Nội	1.500.000 cổ phiếu	chiếm 15% vốn điều lệ	Thành viên Hội đồng quản trị - Đại diện phân vốn Tổng công ty Thủy sản Việt Nam - CTCP
3.1	Bố đẻ: Phạm Quốc Đạt		Không	012134741 21/3/2013 Công an Hà Nội	174 Mai Anh Tuấn - Ba Đình - HN	0 cổ phiếu	0%	
3.2	Mẹ đẻ: Trần Thị Kim Oanh		Không	001160020668 21/1/2020 Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	174 Mai Anh Tuấn - Ba Đình - HN	0 cổ phiếu	0%	
3.3	Mẹ vợ: Hoàng Thị Thanh Thủy		Không	001162010210 16/12/2016 Cục Cảnh sát	Số 9 Ngõ 415 Kim Mã - Ba Đình - HN	0 cổ phiếu	0%	

				ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư				
3.4	Vợ: Dương Hoàng Kim Ngân		Không	001185004549 10/4/2015 Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	P123222 – KĐT Times City – Minh Khai – HN	0 cổ phiếu	0%	
3.5	Con: Phạm Ngân Giang		Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	P123222 – KĐT Times City – Minh Khai – HN	0 cổ phiếu	0%	
3.6	Con: Phạm Anh Khôi		Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	P123222 – KĐT Times City – Minh Khai – HN	0 cổ phiếu	0%	
3.7	Em ruột: Phạm Quốc Minh		Không	012848392 19/2/2006 Công an Hà Nội	174 Mai Anh Tuấn – Ba Đình – HN	0 cổ phiếu	0%	
3.8	Em dâu: Trần Thu Trang		Không	273471774 31/12/2008 Công an Bà Rịa – Vũng Tàu	174 Mai Anh Tuấn – Ba Đình – HN	0 cổ phiếu	0%	
4.	Nguyễn Thành Trung	009C076919	Thành viên Hội đồng quản trị	Số 030081019002, ngày cấp 12/08/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 41 đường 20, KP4, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	2.000.000 cổ phiếu	chiếm 20% vốn điều lệ	Thành viên Hội đồng quản trị - Đại diện phần vốn của Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP
4.1	Bố ruột: Nguyễn Hải Đăng		Không	Số 030040005904 Ngày cấp 09/07/2021 CCSQLHC về TTXH	Số 41 đường 20, KP4, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	0 cổ phiếu	0%	
4.2	Mẹ ruột: Nguyễn Thị Phương		Không	Số 030147007075 Ngày cấp 10/08/2021 CCSQLHC về TTXH	Số 41 đường 20, KP4, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	0 cổ phiếu	0%	

4.3	Chị ruột: Nguyễn Thị Hà		Không	Số 030170006279 Ngày cấp 19/05/2020 CCSQLHC về TTXH TP.HCM	172 Kha Vạn Cân, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. HCM	0 cổ phiếu	0%	
4.4	Chị ruột: Nguyễn Hải An		Không	Số 030176012827 Ngày cấp 17/08/2021 CCSQLHC về TTXH	Số 41 đường 20, KP4, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	0 cổ phiếu	0%	
4.5	Anh ruột: Nguyễn Trần Bắc		Không	Số 030079002349 Ngày cấp 21/12/2021 CCSQLHC về TTXH	Số 41 đường 20, KP4, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	0 cổ phiếu	0%	
4.6	Em ruột: Nguyễn Ngọc Thủy		Không	Số 079183025061 Ngày cấp 17/08/2021 CCSQLHC về TTXH	Số 41 đường 20, KP4, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	0 cổ phiếu	0%	
4.7	Mẹ vợ: Lê Thị Xuân Hương		Không	Số 051149007036 Ngày cấp 27/12/2021 CCSQLHC về TTXH	Số 41, Thôn 10, xã Liên Đàm, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng	0 cổ phiếu	0%	
4.8	Vợ: Nguyễn Thị Tường Vy		Không	Số 068181004898 Ngày cấp 12/08/2021 CCSQLHC về TTXH	Số 41 đường 20, KP4, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	0 cổ phiếu	0%	
4.9	Con ruột: Nguyễn Doãn Minh Khôi		Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	Số 41 đường 20, KP4, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	0 cổ phiếu	0%	

4.10	Con ruột: Nguyễn Doãn Minh Huy		Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	Số 41 đường 20, KP4, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	0 cổ phiếu	0%	
4.11	Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP		Tổ chức có liên quan - Phó Tổng giám đốc	GCNĐKDN số 0310745210 ngày cấp 16/08/2023 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.HCM	2-4-6 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM	5.934.000 cổ phiếu	59,34%	Tổ chức có liên quan – Cổ đông nhà nước, cổ đông lớn (cổ đông sở hữu trên 5%)
4.12	CTCP Công nghiệp Thủy sản		Tổ chức có liên quan – Chủ tịch Hội đồng quản trị	GCNĐKDN số 0302166033 ngày cấp 12/7/2018 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.HCM	244 Bùi Văn Ba, P. Tân Thuận Đông, Q.7, TP. HCM	0 cổ phiếu	0%	Tổ chức có liên quan
4.13	CTCP Đồ hộp Hạ Long		Tổ chức có liên quan - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị	GCNĐKDN số 0200344752 ngày cấp 05/3/1999 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. Hải Phòng	71 Lê Lai, P. Máy Chai, Q. Ngô Quyền, TP. Hải Phòng.	0 cổ phiếu	0%	Tổ chức có liên quan
5.	Trần Thị Hiền		Thành viên Hội đồng quản trị	042176000481, 02/01/2019, Cục QLHC về TTXH	Nhà C10 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	700 cổ phiếu	0,007%	Thành viên Hội đồng quản trị
5.1	Bố đẻ: Trần Văn Du		Không	091706822, 13/03/2010, Công An tỉnh Thái Nguyên	Tổ 15 Phường Đồng Quang, TP Thái Nguyên	0 cổ phiếu	0%	
5.2	Mẹ đẻ: Trịnh Thị Thao		Không	091868043, 13/03/2010, Công An tỉnh Thái Nguyên	Tổ 15 Phường Đồng Quang, TP Thái Nguyên	0 cổ phiếu	0%	
5.3	Bố chồng: Phạm Xuân Diệu		Không	033045000424, 19/12/2016, Cục QLHC về TTXH	Thôn Đức Nhuận, xã Dạ Trạch, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên	0 cổ phiếu	0%	

5.4	Mẹ chồng: Nguyễn Thị Thơ		Không	033147000601, 19/12/2016, Cục QLHC về TTXH	Thôn Đức Nhuận, xã Đa Trach, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên	0 cổ phiếu	0%	
5.5	Anh trai: Trịnh Thanh Hải		Không	030067011508 ngày cấp 27/06/2021 tại Cục CS Quản lý HC về TTXH	SN 35E tổ 10, phường Tân Thịnh, TP Thái Nguyên	0 cổ phiếu	0%	
5.6	Chị dâu: La Thị Lan		Không	090630589, 16/06/2017, CA tỉnh Thái Nguyên	SN 35E tổ 10, phường Tân Thịnh, TP Thái Nguyên	0 cổ phiếu	0%	
5.7	Chị gái: Trần Thị Hà		Không	090705056, 26/03/2013, CA Thái Nguyên	Tổ Cầu Trắng, TT Đu, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên	0 cổ phiếu	0%	
5.8	Anh rể: Trần Ngọc Tuyết		Không	090637665, 11/07/2019, CA tỉnh Thái Nguyên.	Tổ Cầu Trắng, TT Đu, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên	0 cổ phiếu	0%	
5.9	Chồng: Phạm Văn Hùng		Không	010072000010, 21/04/2020, Cục QLHC về TTXH	Nhà C10 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.	0 cổ phiếu	0%	
5.10	Con: Phạm Trần Mai Linh		Không	001304006871, 08/12/2021, Cục QLHC về TTXH.	P402, Nhà C10 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.	0 cổ phiếu	0%	
5.11	Con: Phạm Trường Giang		Không	001207061525, 21/03/2022, Cục QLHC về TTXH	P402, Nhà C10 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.	0 cổ phiếu	0%	
BAN KIỂM SOÁT								
6.	Vũ Thị Hồng Gấm		Trưởng Ban kiểm soát	Số 036172009920, ngày cấp 20/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	62/29/17 Lâm Văn Bền, Quận 7, TP.HCM	0 cổ phiếu	0%	Trưởng Ban kiểm soát

6.1	Bố ruột: Vũ Văn Cào		Không	Số 036044003989, ngày cấp 09/7/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Trung Nghĩa, Xã Liên Minh, Huyện Vụ Bản, Tỉnh Nam Định	0 cổ phiếu	0%	
6.2	Mẹ ruột: Phạm Thị Tuyết Nhung		Không	Số 036148012147, ngày cấp 12/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Trung Nghĩa, Xã Liên Minh, Huyện Vụ Bản, Tỉnh Nam Định	0 cổ phiếu	0%	
6.3	Mẹ chồng: Ngô Thị Mai Hiền		Không	Số 015140000067, ngày cấp 13/4/2021 tại Cục ĐKQLCT & DLQG về DC	Số 504 Điện Biên, Phường Yên Ninh, TP. Yên Bái, Tỉnh Yên Bái	0 cổ phiếu	0%	
6.4	Em ruột: Vũ Thị Hồng Vinh		Không	Số 036175000174, ngày cấp 17/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	618 Trần Huy Liệu, TP. Nam Định	0 cổ phiếu	0%	
6.5	Em rể: Nguyễn Xuân Tiến		Không	Số 036070021168, ngày cấp 07/01/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	618 Trần Huy Liệu, TP. Nam Định	0 cổ phiếu	0%	
6.6	Em ruột: Vũ Thị Hồng Chiên		Không	Số 036181012171, ngày cấp 20/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	301/31 Trần Xuân Soạn, Quận 7, TP.HCM	0 cổ phiếu	0%	
6.7	Chồng: Hà Quyết Chiến		Không	Số 015065000045, ngày cấp 27/6/2019 tại	62/29/17 Lâm Văn Bền, Quận 7, TP.HCM	0 cổ phiếu	0%	

				Cục ĐKQLCT & DLQG về DC				
6.8	Con ruột: Hà Vũ Phương Thảo		Không	Số 010197001056, ngày cấp 20/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	62/29/17 Lâm Văn Bền, Quận 7, TP.HCM	0 cổ phiếu	0%	
6.9	Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP		Tổ chức có liên quan – Kế toán trưởng	GCNĐKDN số 0310745210 ngày cấp 16/08/2023 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.HCM	2-4-6 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM	5.934.000 cổ phiếu	59,34%	Tổ chức có liên quan – Cổ đông nhà nước, cổ đông lớn (cổ đông sở hữu trên 5%)
7.	Lưu Mạnh Cường	021C499146 003C189102 004C068508 077C084259	Thành viên Ban kiểm soát	Số 079095010881, ngày cấp 26/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Chung cư Masteri Thảo Điền - T3, 159 Võ Nguyên Giáp, Phường Thảo Điền, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	0 cổ phiếu	0%	Thành viên Ban kiểm soát
7.1	Bố ruột: Lưu Phùng Tiến		Không	Số 079070036320, cấp ngày 07/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	86/11 Mai Văn Ngọc, P.10, Q. Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh	0 cổ phiếu	0%	
7.2	Mẹ ruột: Nguyễn Thị Nguyệt Thu		Không	Số 083171001049, cấp ngày 07/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	86/11 Mai Văn Ngọc, P.10, Q. Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh	0 cổ phiếu	0%	
7.3	Em ruột: Lưu Bình An		Không	Số 079200007301, cấp ngày 21/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Chung cư Landmark 1, Khu đô thị Vinhomes Central Park, 720A Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh	0 cổ phiếu	0%	

7.4	Em ruột: Lưu Thiên Ái		Không	Số 079304026225, cấp ngày 20/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Chung cư Landmark 1, Khu đô thị Vinhomes Central Park, 720A Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh	0 cổ phiếu	0%	
7.5	Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP		Tổ chức có liên quan - Chuyên viên Quản lý Danh mục đầu tư	GCNĐKDN số 0310745210 ngày cấp 16/08/2023 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.HCM	2-4-6 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM	5.934.000 cổ phiếu	59,34%	Tổ chức có liên quan – Cổ đông nhà nước, cổ đông lớn (cổ đông sở hữu trên 5%)
7.6	CTCP Cơ khí Đóng tàu Thủy sản Việt Nam		Tổ chức có liên quan - Thành viên Ban kiểm soát	GCNĐKDN số 0200140967 ngày cấp 11/12/2006 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.Hải Phòng	Số 2 Phan Đình Phùng, Phường Hạ Lý, Quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng.	0 cổ phiếu	0%	Tổ chức có liên quan
7.7	CTCP Vật tư Thủy sản Việt Nam		Tổ chức có liên quan - Thành viên Ban kiểm soát	GCNĐKKD số 0200287409 ngày cấp 06/11/2012 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.Hải Phòng	Số 226 Lê Lai, P. Máy Chai, Q. Ngô Quyền, TP. Hải Phòng	0 cổ phiếu	0%	Tổ chức có liên quan
7.8	CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung		Tổ chức có liên quan - Thành viên Ban kiểm soát	GCNĐKKD số 0400100778, ngày cấp 14/12/2006 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.Đà Nẵng	Số 01 Bùi Quốc Hưng, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, Thành phố Đà Nẵng	0 cổ phiếu	0%	Tổ chức có liên quan
8.	Lê Mạnh Hùng	003C116743 CK SSI	Thành viên Ban kiểm soát và Phó phòng kinh doanh	Số 001069024814 ngày cấp 25/04/2022 tại Cục QLHC về TTXH	15 Ngõ 119/24 Hồ Đắc Di, P Nam đồng, Q Đống Đa, Hà Nội	1.400 cổ phiếu	0,014%	Thành viên Ban kiểm soát và Phó phòng kinh doanh
8.1	Bố vợ: Nam Ngọc Giao		Không	Số 011036001546 ngày cấp 20/10/2018 tại	B205-78 Láng hạ - P.Láng hạ - Q.Đống Đa - Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	

				Cục cảnh sát QLHC về TTXH				
8.2	Mẹ vợ: Nguyễn Bội Hoàn		Không	Số 001140003393 ngày cấp 20/10/2018 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	B205-78 Láng hạ - P.Láng hạ - Q.Đống Đa - Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
8.3	Chị gái: Lê Thị Ánh Tuyết		Không	Số 001159010496 ngày cấp 18/07/2017 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	217 Phố Vọng-P.Đông tâm - Q. Hai Bà Trưng - Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
8.4	Chị gái: Lê Thị Lan Xuân		Không	Số 010148028 ngày cấp 24/11/2005 tại Công an Hà Nội	Số 1 ngách 30 ngõ Tân Lạc - Đại La -P.Trương Định -Q.Hai Bà Trưng - Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
8.5	Chị gái: Lê Thị Xuân Sinh		Không	Số 011072593 ngày cấp 13/11/2007 tại Công an Hà Nội	104-E4 Bách khoa - P.Bách khoa - Q.Hai Bà Trưng - Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
8.6	Vợ: Nam Thị Thu Hương	0001003682 CK VNDIRECT	Không	Số 001171028043 ngày cấp 11/04/2022 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	15 Ngõ 119/24 Hồ Đắc Di - P.Nam đồng - Q.Đống Đa - Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
8.7	Con ruột: Lê Hương Bảo Linh		Không	Số 013466739 ngày cấp 11/02/2012 tại Công an Hà Nội	15 Ngõ 119/24 Hồ Đắc Di-P.Nam đồng - Q.Đống Đa - Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
8.8	Con ruột: Lê Hương Hà Linh		Không	Số 001304017136 ngày cấp 10/04/2019 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	15 Ngõ 119/24 Hồ Đắc Di-P.Nam đồng - Q.Đống Đa - Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
BAN TỔNG GIÁM ĐỐC								

9.	Thiều Thị Thanh Thủy	018C105364	Tổng giám đốc	Số 033175015079, Cấp ngày 18/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	303 Tập thể Bộ Thủy sân, P. Ngọc Khánh, Q. Ba Đình, Tp. Hà Nội	600 cổ phiếu	0.006%	Tổng giám đốc
9.1	Mẹ chồng: Nguyễn Thị Sáu		Không	Số 052150000005, cấp ngày 07/05/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Ngõ 59 Chùa Láng, P. Láng Thượng, Q. Đống Đa, Tp. Hà Nội.	0 cổ phiếu	0%	
9.2	Chồng: Hồ Hồng Việt		Không	Số 001075001387, cấp ngày 06/08/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	303 Tập thể Bộ Thủy sân, P. Ngọc Khánh, Q. Ba Đình, Tp. Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
9.3	Con trai: Hồ Minh Quang		Không	Số 001203009355, cấp ngày 24/06/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	303 Tập thể Bộ Thủy sân, P. Ngọc Khánh, Q. Ba Đình, Tp. Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
9.4	Chị gái: Thiều Thị Thanh Hương		Không	Số 040165000344, cấp ngày 22/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	P.2004/A2, CC Hong Kong Tower, 43A Đê La Thành, P. Láng Thượng, Q. Đống Đa, Tp. Hà Nội.	0 cổ phiếu	0%	
9.5	Anh rể: Hoàng Ngọc Phương		Không	Số 024058000240, cấp ngày 22/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	P.2004/A2, CC Hong Kong Tower, 43A Đê La Thành, P. Láng Thượng, Q. Đống Đa, Tp. Hà Nội.	0 cổ phiếu	0%	
9.6	Chị gái: Thiều Thị Thanh Hà		Không	Số N1973752, cấp ngày	Béc-lin, Đức.	0 cổ phiếu	0%	

				30/7/2018 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Đức				
9.7	Chị gái: Thiều Thị Thanh Thủy		Không	Số 040172000123, cấp ngày 09/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 40, cụm 5, P. Xuân La, Q. Tây Hồ, Tp. Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
9.8	Anh rể: Lê Quang Hùng		Không	Số 037067000342, cấp ngày 16/09/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 40, cụm 5, P. Xuân La, Q. Tây Hồ, Tp. Hà Nội.	0 cổ phiếu	0%	
10.	Mai Chung Thủy		Phó Tổng giám đốc	001176024153, 02/12/2019, Cục Cảnh sát QLHC về trật tự XH	Phòng 501, B21, Nam Thành Công, Hà nội	0 cổ phiếu	0%	Phó Tổng giám đốc – Miễn nhiệm từ ngày 05/8/2023
10.1	Bố chồng: Nguyễn Phương Ngôn		Không	033045000106, 11/6/2015, Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Phòng 501, B21, Nam Thành Công, Hà nội	0 cổ phiếu	0%	
10.2	Mẹ chồng: Lương Thị Cẩm		Không	031151001699, 18/9/2018, Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Phòng 501, B21, Nam Thành Công, Hà nội	0 cổ phiếu	0%	
10.3	Chồng: Nguyễn Văn Hùng		Không	031076000104, 26/6/2014, Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Phòng 501, B21, Nam Thành Công, Hà nội	0 cổ phiếu	0%	
10.4	Con gái: Nguyễn Mai Thùy Dương		Không	001305006448, 26/11/2019, Cục Cảnh Sát QL Hành Chính Về Trật Tự Xã Hội	Phòng 501, B21, Nam Thành Công, Hà nội	0 cổ phiếu	0%	
10.5	Con trai: Nguyễn Đăng Phú Đức		Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	Phòng 501, B21, Nam Thành Công, Hà nội	0 cổ phiếu	0%	

10.6	Em trai: Mai Xuân Tứ		Không	001084031461, 30/8/2018, Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 3D nhánh 6/6 Đội Nhân, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
10.7	Em dâu: Ngô Thùy My		Không	001191016751, 07/09/2018, Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 3D nhánh 6/6 Đội Nhân, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
KẾ TOÁN TRƯỞNG								
11.	Phạm Gia Huy		Kế toán trưởng	001089005753, cấp ngày 27/04/2021, Cục QLHC về TTXH	Tổ 4, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội	0 cổ phần	0%	Kế toán trưởng
11.1	Mẹ: Nguyễn Thị Huyền		Không	031161002055, cấp ngày 24/06/2021, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 4, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
11.2	Vợ: Vũ Thị Kim Anh		Không	036191005217, cấp ngày 10/07/2021, Cục QLHC về TTXH	Tổ 4, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
11.3	Con: Phạm Gia Linh		Không	Còn nhỏ	Tổ 4, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
11.4	Con: Phạm Vũ Lan Khuê		Không	Còn nhỏ	Tổ 4, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
11.5	Bố vợ: Vũ Văn Viên		Không	036067003321, cấp ngày 25/04/2021, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Đội 5, thôn Nam Lạng, Xã Trục Tuấn, Huyện Trực Ninh, Tỉnh Nam Định	0 cổ phiếu	0%	
11.6	Mẹ vợ: Trần Thị Phụng		Không	036168002076, Cấp ngày 25/04/2021 Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Đội 5, thôn Nam Lạng, Xã Trục Tuấn, Huyện Trực Ninh, Tỉnh Nam Định	0 cổ phiếu	0%	

11.7	Chị dâu: Lê Thị Hải Yến		Không	001189012521, cấp ngày 24/06/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 4, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội.	0 cổ phiếu	0%	
NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ KIỂM THƯ KÝ CÔNG TY								
12.	Đặng Thị Thoi	021C107702	Người phụ trách quản trị kiểm Thu ký Công ty – Phó phòng Kế toán Tài chính	033183008460, ngày 26/05/2023, Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	CT1-A10 KĐT Nam Trung Yên, P. Yên Hòa, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	Người phụ trách quản trị kiểm Thu ký Công ty – Phó phòng Kế toán Tài chính
12.1	Bố đẻ: Đặng Quang Tư		Không	145681934, 28/05/2011 CA Hưng Yên	Thôn Yên Đô, xã Tân Việt, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên	0 cổ phiếu	0%	
12.2	Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Hoat		Không	033154004716 25/04/2021, Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Thôn Yên Đô, xã Tân Việt, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên	0 cổ phiếu	0%	
12.3	Bố chồng: Lê Xuân Dương		Không	030042000535, 21/03/2018 Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Thôn Châu Khê, Xã Thúc Kháng, Huyện Bình Giang Tỉnh Hải Dương	0 cổ phiếu	0%	
12.4	Mẹ chồng: Lê Thị Chiên		Không	140092266, 18/07/2011, CA Hải Dương	Thôn Châu Khê, Xã Thúc Kháng, Huyện Bình Giang Tỉnh Hải Dương.	0 cổ phiếu	0%	
12.5	Chồng: Lê Đức Mạnh		Không	030076009127, 28/3/2021, Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	CT1-A10 KĐT Nam Trung Yên, P. Yên Hòa, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
12.6	Con trai: Lê Đức Anh		Không	030206000728, ngày 28/3/2022, Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	CT1-A10 KĐT Nam Trung Yên, P. Yên Hòa, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
12.7	Con trai: Lê Đức Quân		Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	CT1-A10 KĐT Nam Trung Yên, P. Yên Hòa,	0 cổ phiếu	0%	

					Q.Cầu Giấy, TP. Hà Nội			
12.8	Anh trai: Đặng Ngọc Thi		Không	145011821, 05/04/2014, CA Hung Yên	Thôn Yên Đô, xã Tân Việt, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên	0 cổ phiếu	0%	
12.9	Chị gái: Đặng Thị Thao		Không	033181000557, 21/9/2021, Cục CS QLHC về TTXH	Thôn Yên Đô, xã Tân Việt, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên	0 cổ phiếu	0%	
12.10	Em gái: Đặng Thị Lan Hương		Không	033188014532, 13/7/2022, Cục CS QLHC về TTXH	Yên Mỹ, Hưng Yên	0 cổ phiếu	0%	